CÁC BIỆN PHÁP PHÁP LÝ NHẰM HẠN CHẾ RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

*(TỪ THỰC TIỄN NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG)*

(Phần 9)

**2.4.2 Nguyên nhân do ngân hàng**

**2.4.2.1 Chế độ nghiệp vụ**

*Thể lệ, quy trình nghiệp vụ:* SCB Đà Nẵng đã không thực hiện đúng quy trình, quy chế, quyết định cho vay theo quy định của SCB. Nhiều cán bộ tín dụng xem nhẹ việc thẩm định phương án vay vốn, chỉ chú trọng điều kiện tài sản thế chấp. Mặt khác, việc thẩm định tài sản thế chấp có trường hợp không đủ thành phần như quy định của SCB. Khi đi thực tế thẩm định tài sản thì chỉ xem xét nhà đất theo họa đồ, vị trí và chủ yếu xác định giá trị. Trước đây, SCB Đà Nẵng đã thẩm định tài sản thế chấp rất sơ sài, tạo sơ hở cho những khách hàng lừa đảo đến ngân hàng vay vốn rồi biến mất. Ngoài ra, SCB Đà Nẵng cũng không thực hiện đúng quy trình kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay. Hầu như các khách hàng bỏ trốn đều có sự lơ đễnh của ngân hàng trong việc kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay. Khi giải ngân tiền vay chủ yếu giải ngân một lần bằng tiền mặt mà không trực tiếp kiểm tra và không theo dõi tiến độ mua hàng. Do vậy, khách hàng thường sử dụng vốn vay không đúng mục đích.

Việc kiểm tra sau khi cho vay tại SCB Đà Nẵng vẫn còn quá sơ sài, mang nặng hình thức đối phó với các đoàn kiểm tra, chỉ dựa vào chứng từ khách hàng cung cấp như hoá đơn tài chính, hóa đơn bán lẻ... Có trường hợp chỉ dựa vào giấy thanh toán chuyển khoản, giấy nộp tiền vào kho bạc rồi cán bộ tín dụng kết luận sử dụng tiền vay đúng mục đích mà không cần phải đi kiểm tra thực tế. Vì không thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ nên cán bộ tín dụng không nắm bắt thông tin đầy đủ, kịp thời về khách hàng vay vốn, không kiểm tra việc sử dụng vốn vay của khách hàng thường xuyên dẫn đến khách hàng sử dụng vốn vay không đúng mục đích nên ngân hàng cũng không thể biết được. Vì không thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ nên cán bộ tín dụng khó phát hiện khách hàng có dấu hiệu lừa đảo, họ có thể vay vốn nhiều ngân hàng một lúc cùng một tài sản thế chấp.

*Chế độ trách nhiệm:* Có một số cán bộ thiếu trách nhiệm trong quá trình thẩm định, quyết định cho vay để gây thất thoát hay mất vốn ngân hàng. Hiện nay, chế độ trách nhiệm theo quy định đối với những người thiếu trách nhiệm nhưng chưa được xử lý thỏa đáng. Do vậy, vẫn còn hiện tượng cán bộ tín dụng thông đồng với khách hàng lừa ngân hàng để vay vốn.

*Trường hợp điển hình:*

Ngày 03.01.2008, Bà Trần Thị Thanh Thủy - Giám đốc Công ty TNHH Nhật Lệ ký nhận nợ 03 tỷ đồng với mục đích trả tiền ký quỹ làm đại lý cho Công ty Xây dựng và Dịch vụ tổng hợp số VII. Tuy nhiên, mục đích thực chất của khoản vay này là Ông Hoàng Quốc Cường dùng để mua lô đất 1403 thuộc Khu dân cư Tây Nam - Hòa Cường, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tài sản này hiện đang được thế chấp tại Ngân hàng. Lúc đó, Ông Cường là Cán bộ tín dụng SCB Đà Nẵng *(nay đã chuyển công tác khác)* thẩm định và lập hồ sơ cho Công ty TNHH Nhật Lệ vay, Ông Cường đã làm khống hồ sơ và hợp pháp toàn bộ giấy tờ liên quan đến việc vay vốn của Công ty TNHH Nhật Lệ, Bà Thủy chỉ ký trên các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp mà không hề biết đã ký nhận nợ 03 tỷ đồng cho Ông Cường. Ông Cường đã dùng 03 tỷ đồng mua đất trên từ Ông Ngô Quang Tiến, đồng thời nhờ bà Ngô Thị Xuân Phương và Ông Đào Quang Minh đứng tên thông qua hợp đồng ủy quyền ngày 03.01.2008, Ông Cường đã trả lãi khoản vay trên được một thời gian thì không còn khả năng trả nợ nữa nên đã bán tài sản trên cho Ông Nguyễn Văn Giác *(lúc này cũng là một khách hàng vay tại SCB Đà Nẵng, do Ông Hoàng Quốc Cường thẩm định và quản lý hồ sơ)* và nhờ Bà Phương ký hợp đồng sang chuyển nhượng lô đất đã thế chấp nói trên cho Ông Giác thông qua Giấy chuyển nhượng viết tay. Ông Giác đã xin Giấy phép xây dựng số 1112/GPXD ngày 18.8.2008 và đã xây dựng nhà 02 tầng trên lô đất này.

Việc chuyển nhượng đất đã thế chấp giữa Bà Phương và Ông Giác không thông báo tới SCB Đà Nẵng. Ông Giác biết rõ tài sản đang được thế chấp tại SCB Đà Nẵng mà vẫn mua và đồng ý nhận nợ, đồng thời trả lãi và gốc khi đến hạn cho Công ty TNHH Nhật Lệ. Ông Giác trả lãi đến ngày 27.11./2008 thì không tiếp tục trả nữa, khoản vay này hiện đang nợ quá hạn nhóm 5. SCB Đà Nẵng đã nhiều lần làm việc với Bà Thủy, Bà Phương, Ông Giác và Cường để giải quyết món nợ quá hạn trên nhưng không có kết quả. SCB Đà Nẵng đã có Đơn khởi kiện lên TAND TPĐN và Tòa án đã xét xử. Theo Quyết định của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, ngày 17.11.2010 tại Công ty TNHH một thành viên thẩm định giá E-xim đã diễn ra buổi đấu giá tài sản của Công ty TNHH Nhật Lệ. Kết quả đấu giá thành công là 3.441.100.000 đồng. Số tiền đấu giá này sau khi trừ tất cả các khỏan phí và tiền trả cho Ông Giác theo quyết định của Tòa án, số tiền SCB Đà Nẵng nhận được là 2.752.763.340 đồng *(số tiền này chỉ đủ thu một phần nợ gốc).*

Như vậy, tính đến ngày 20.12.2010 tổng nợ gốc và lãi mà Công ty TNHH Nhật Lệ còn nợ SCB là1.258.206.76 đồng. Số tiền này đã được SCB làm việc cụ thể với Công ty TNHH Nhật Lệ nhưng Công ty trả lời không còn đủ khả năng chi trả. Hiện tại, món vay này vẫn đang chờ Tòa án giải quyết...